

VFS

Báo cáo chiến lược

Tháng 6/2015

08/06/2015



NỘI DUNG

| | |
|--|-----------------|
| 1. Vĩ mô tháng 05/2015 | Trang 02 |
| 2. Chỉ số giá cả hàng hóa thế giới | Trang 11 |
| 3. Thị trường chứng khoán tháng 05/2015 | Trang 13 |
| 4. Nhận định xu hướng tháng 06/2015 | Trang 15 |

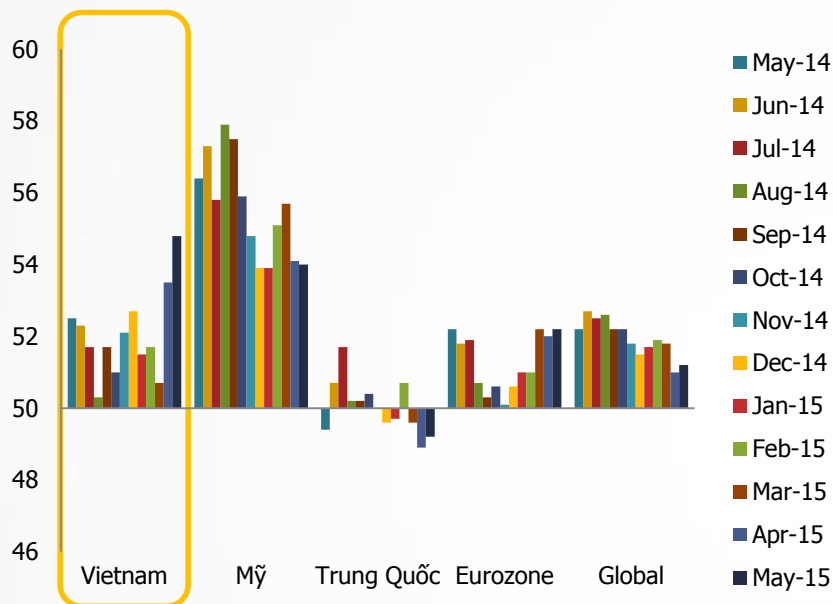
Tóm tắt diễn biến vĩ mô tháng 05/2015:

- Kinh tế thế giới đang đối mặt với nhiều thách thức ảnh hưởng tiêu cực đến khu vực Châu Á cũng như tăng trưởng kinh tế toàn cầu.
- Trong nước, lạm phát ổn định, bình quân 05 tháng đầu năm chỉ tăng 0.83% so với cùng kỳ.
- Tiêu dùng và sản xuất tiếp tục chuyển biến tích cực khi 05 tháng đầu năm tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ (loại yếu tố giá) và chỉ số sản xuất công nghiệp IIP lần lượt là 8.2% và 9.2% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng cùng kỳ hai năm trước, PMI đạt kỷ lục 54.8 điểm.
- Tuy nhiên, kim ngạch xuất khẩu tăng chậm lại khi 05 tháng đầu năm chỉ tăng 7.3%, tình trạng nhập siêu phần nào ảnh hưởng tới thị trường ngoại hối (ước nhập siêu 3 tỷ USD 05 tháng đầu).
- Huy động Trái phiếu chính phủ (TPCP) cũng tăng chậm, một phần do các Tổ chức tín dụng (TCTD) tăng trưởng tín dụng tốt hơn (ước tăng 4.26% đến ngày 20/5), một phần do kỳ hạn TPCP trên 5 năm ít được các TCTD quan tâm.

Tóm tắt diễn biến thị trường và nhận định:

- Thị trường chứng khoán trong tháng 5 biến động khá mạnh với việc giảm mạnh trong 2 tuần đầu tháng và phục hồi mạnh trở lại trong 2 tuần cuối tháng.
- Ngân hàng, Sản xuất cơ khí và Chứng khoán là những ngành có mức tăng giá mạnh nhất trong tháng 5. Trong khi đó, Sản xuất dược phẩm, Sản xuất Nông Lâm Ngư Nghiệp là những ngành có mức độ giảm điểm mạnh nhất trong tháng.
- Sau giai đoạn phục hồi mạnh cuối tháng 5, thị trường bước vào tháng 6 với những phiên giao dịch giằng co trên cả 2 sàn. Tuy vậy, với phiên tăng điểm mạnh kèm thanh khoản tăng trở lại cuối tuần qua, tâm lý thị trường đang dần ổn định và tích cực trở lại.
- Chúng tôi cho rằng, trong ngắn hạn, thị trường sẽ tiếp tục giao dịch giằng co trong khoảng 2 – 3 tuần đầu tháng 6 do áp lực điều chỉnh và chưa có nhiều thông tin đủ tích cực tác động đến thị trường. Sau giai đoạn này, những thông tin vĩ mô liên quan đến tăng trưởng GDP quý 2, PMI, tăng trưởng tín dụng... và kết quả kinh doanh Quý 2 của các doanh nghiệp dần hé lộ kỳ vọng sẽ tiếp tục tác động tích cực, giúp thị trường bứt phá.

CHỈ SỐ PMI LĨNH VỰC SẢN XUẤT THẾ GIỚI



Nguồn: HSBC, Markit, VFS tổng hợp

Các chỉ số chính:

- Sản lượng sản xuất đạt 51.9 điểm, tăng từ 51.7 điểm ở tháng trước
- Đơn đặt hàng mới đạt 51.4 điểm, tăng từ 51 điểm ở tháng trước
- Đơn đặt hàng xuất khẩu mới đạt 49.8 điểm (tháng trước 50 điểm)
- Việc làm mới đạt 51 điểm, tăng so với mức 50.7 điểm ở tháng trước
- Giá đầu vào tăng đạt 52.4 điểm, tháng trước là 50.1 điểm
- Giá đầu ra tăng nhẹ đạt 50.4 điểm, tháng trước là 49.4 điểm

Chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất toàn cầu tháng 05/2015 đạt 51.2 điểm, tăng nhẹ so với mức 51.0 điểm của tháng trước cho thấy mức độ mở rộng sản xuất tiếp tục được duy trì. Tuy nhiên, mức tăng vẫn còn yếu trước sự cải thiện khiêm tốn của các đơn đặt hàng mới, đặc biệt là các đơn hàng xuất khẩu đã giảm lần đầu tiên trong gần 02 năm qua.

Mỹ tiếp tục là quốc gia đóng góp chính trong tăng trưởng sản xuất toàn cầu, mặc dù mức mở rộng là thấp nhất trong 5 tháng gần đây. Ở Nhật Bản, sản xuất tăng trưởng trở lại sau khi sụt giảm trong tháng 4, Trung Quốc tiếp tục co hẹp.

Khu vực Eurozone, sản xuất tiếp tục giữ mức tăng trưởng tốt với sự mở rộng mạnh mẽ ở Tây Ban Nha, Ý, Hà Lan và tăng chậm hơn tại Đức, Áo. Trong khi đó, sản xuất vẫn suy thoái tại Pháp.

Những nơi khác, sản xuất tăng chậm lại ở Anh, trong khi mở rộng mạnh mẽ tại Việt Nam, Ấn Độ, Ba Lan và Cộng hòa Séc và co hẹp tại Nga, Đài Loan, Hàn Quốc và Brazil.

Với xu hướng mở rộng sản xuất, lượng việc làm mới tiếp tục tăng tháng thứ 22 liên tiếp với tốc độ cao nhất kể từ tháng 2. Chi phí đầu vào tăng cao trong tháng 5. Theo đó, giá bán cũng tăng lần đầu tiên kể từ tháng 10 năm trước.

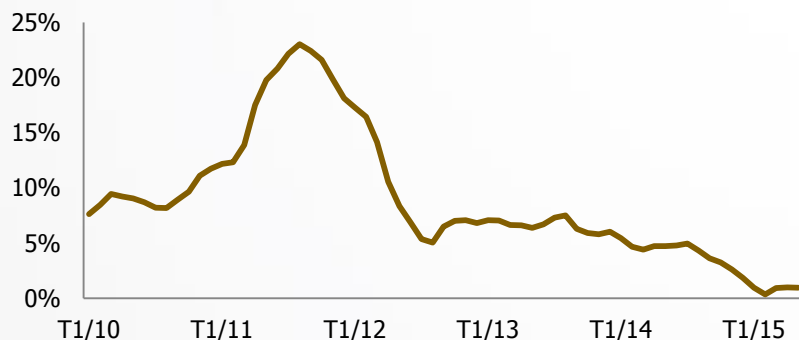
Với diễn biến dòng chảy thương mại quốc tế vẫn còn yếu, sản xuất toàn cầu được kỳ vọng sẽ gia tăng từ giữa năm.

TĂNG TRƯỞNG CPI SO VỚI THÁNG TRƯỚC



Nguồn: Tổng cục Thống kê, VFS tổng hợp

TĂNG TRƯỞNG CPI SO VỚI CÙNG KỲ (THEO THÁNG)



Nguồn: Tổng cục Thống kê, VFS tổng hợp

Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 05 tăng 0.16% so với tháng trước, chủ yếu do tác động từ đợt tăng giá điện 7.5% ngày 16/03 (tác động tăng 0.11% đến CPI chung) và tăng giá xăng dầu ngày 05/05 (tác động tăng 0.08% CPI chung).

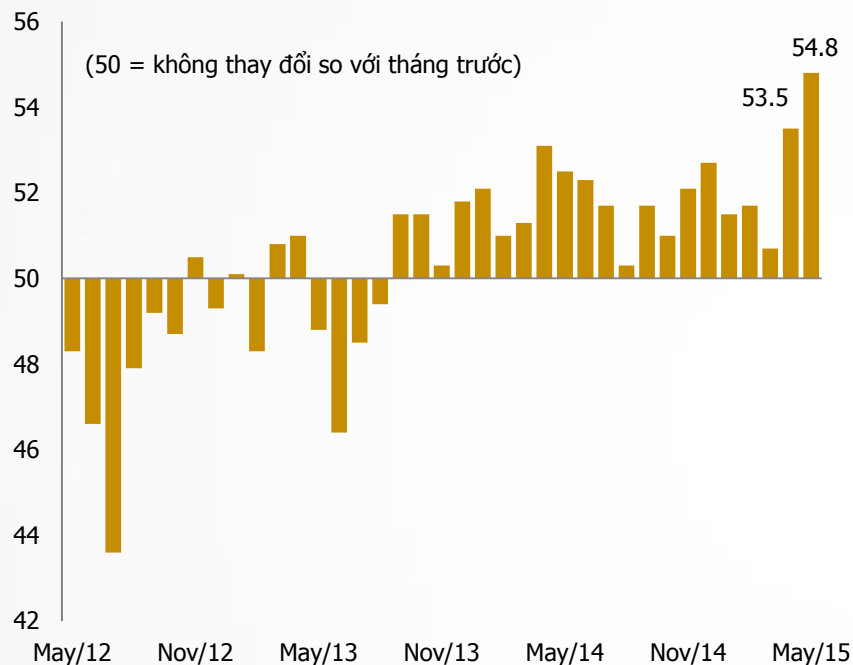
Trong đó có 07 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng, nhà ở và vật liệu xây dựng tăng cao nhất với 1.27%, tiếp đến là giao thông tăng 1.02%; tăng thấp nhất là nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0.13%.

Các nhóm còn lại, dịch vụ hàng ăn và dịch vụ ăn uống lại giảm 0.22% chủ yếu do giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm giảm do nguồn cung dồi dào đã góp phần làm cho CPI chung giảm khoảng 0.11%; các nhóm thuốc và dịch vụ y tế, bưu chính viễn thông, giáo dục hầu như không có sự thay đổi.

Tổng kết, CPI tháng 05/2015 tăng 0.2% so với tháng 12/2014 và tăng 0.95% so với cùng kỳ năm trước, bình quân 05 tháng đầu năm tăng 0.83% so với cùng kỳ. Đây được coi là mức tăng thấp so với mục tiêu giữ lạm phát ở khoảng 5% năm nay. Riêng lạm phát cơ bản tháng 05 tăng 0.14% so với tháng trước và tăng 2.1% so với cùng kỳ.

Việc giá xăng tiếp tục được điều chỉnh tăng 1,200 đồng/lít ngày 20/5 và tác động từ các đợt tăng trước đó được GSO ước tính sẽ tác động tăng vào CPI tháng 6 khoảng 0.25%.

CHỈ SỐ PMI LĨNH VỰC SẢN XUẤT VIỆT NAM



Nguồn: HSBC

Những đặc điểm chính:

- Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh trong tháng 5.
- Tốc độ tạo việc làm tăng.
- Giá cả đầu vào tăng lần đầu tiên trong 7 tháng.

Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam tháng 05/2015 đạt 54.8 điểm, tăng từ mức 53.5 điểm trong tháng 4 và là mức tăng cao nhất kể từ khi khảo sát vào tháng 4/2011.

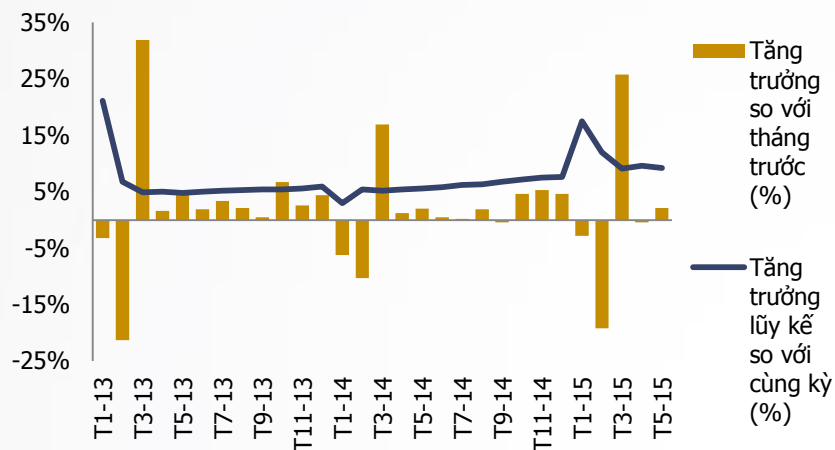
Các điều kiện kinh doanh tổng thể được cải thiện mạnh nhất trong vòng 21 tháng qua nhờ nhu cầu khách hàng tăng cao giúp số lượng đơn đặt hàng và sản lượng sản xuất tăng kỷ lục.

Số lượng việc làm mới cũng đã tăng trong tháng 5 với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 1. Trong khi đó, chi phí đầu vào tăng lần đầu tiên trong 7 tháng do ảnh hưởng bởi giá xăng dầu và giá điện tăng cùng với việc đồng Việt Nam yếu hơn so với đô la Mỹ. Tuy nhiên, tốc độ lạm phát là tương đối thấp và các công ty tiếp tục giảm giá cả đầu ra vì áp lực cạnh tranh.

Nhu cầu về sản xuất tăng đã khiến các công ty đẩy mạnh hoạt động mua hàng hóa đầu vào lên mức cao nhất trong lịch sử. Theo đó, tồn kho hàng mua tăng tháng thứ 2 liên tiếp và tồn kho thành phẩm tiếp tục tăng trong tháng 5, một phần do chậm trễ trong giao hàng.

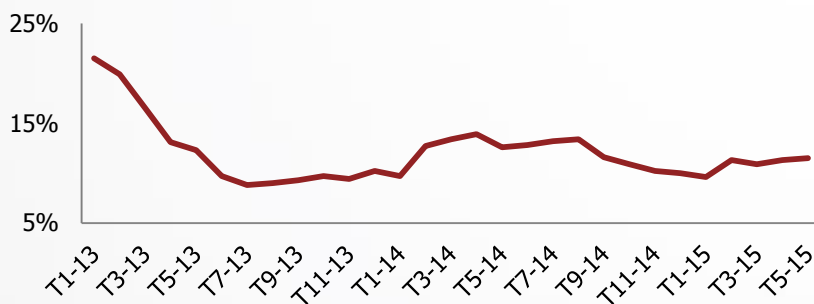
Tổng kết, lĩnh vực sản xuất Việt Nam tiếp tục tăng trưởng với tốc độ mạnh hơn trong tháng 5. Việc Ngân hàng nhà nước (NHNN) tăng tỷ giá thêm 1% đã giúp cải thiện khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường quốc tế.

CHI SỐ SẢN XUẤT TOÀN NGÀNH CÔNG NGHIỆP IIP



Nguồn: Tổng cục Thống kê

TỒN KHO SO VỚI CÙNG THỜI ĐIỂM NĂM TRƯỚC



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Sản xuất công nghiệp tiếp tục cải thiện với chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP) tháng 5 ước tăng 7.5% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 05 tháng đầu năm ước tăng 9.2%, cao hơn nhiều mức tăng của cùng kỳ hai năm gần đây (năm 2014 +5.7%, năm 2013 +4.9%). Trong đó riêng ngành chế biến chế tạo tăng 9.9%, đóng góp 7.0 điểm phần trăm vào mức tăng chung.

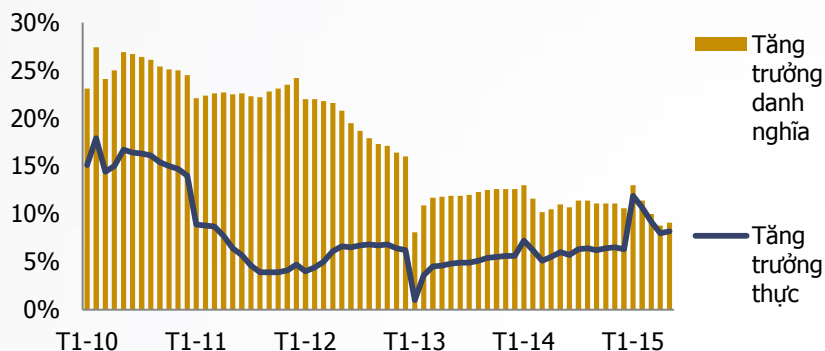
Một số ngành có chỉ số sản xuất tăng cao: SX xe có động cơ +32%; dệt +22.8%; SX da và các sản phẩm liên quan +21.3%; SX sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học +19.6%.

Một số mặt hàng có chỉ số sản xuất tăng cao: Điện thoại di động +73.4%; ô tô +62.3%; ti vi +37.4%; giày, dép da +24.8%; thức ăn thủy sản +21.2%; thép cán +18.7%; sữa tươi +18.2%; thức ăn cho gia súc +15.9%.

Đặc biệt 05 tháng đầu năm, Thái Nguyên có chỉ số IIP tăng cao 256.5% so với cùng kỳ năm trước; tiếp đến là Quảng Nam +28.5%; Hải Phòng +15.6%; Đà Nẵng +10.1%; trong khi Hà Nội chỉ tăng 6.8% và TP.HCM +5.8%.

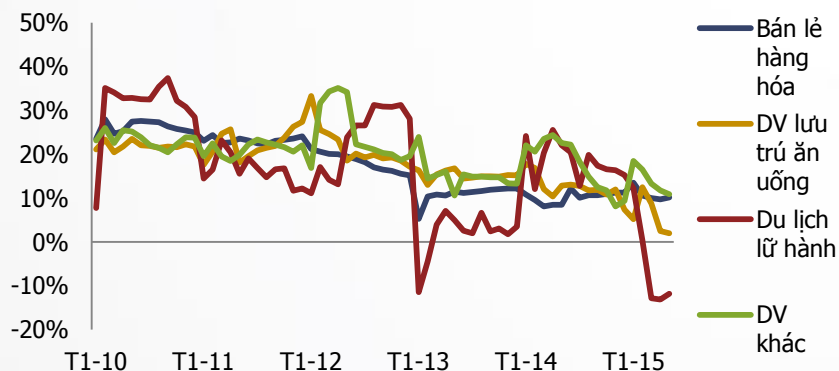
Tính đến ngày 01/05/2015, tồn kho tăng thấp với chỉ số hàng tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11.3% so với cùng kỳ, thấp hơn mức tăng 12.6% của cùng thời điểm năm trước. Việc làm cải thiện với chỉ số sử dụng lao động tăng 7.1%.

TĂNG TRƯỞNG TỔNG DOANH THU BÁN LẺ LŨY KẾ



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

TĂNG TRƯỞNG DOANH THU BÁN LẺ THEO NGÀNH



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

Diễn biến sức mua, tổng cầu cho thấy các tín hiệu phục hồi tích cực, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 05 ước đạt 260.5 nghìn tỷ đồng, tăng 0.8% so với tháng trước và tăng 9.3% so với cùng kỳ năm trước.

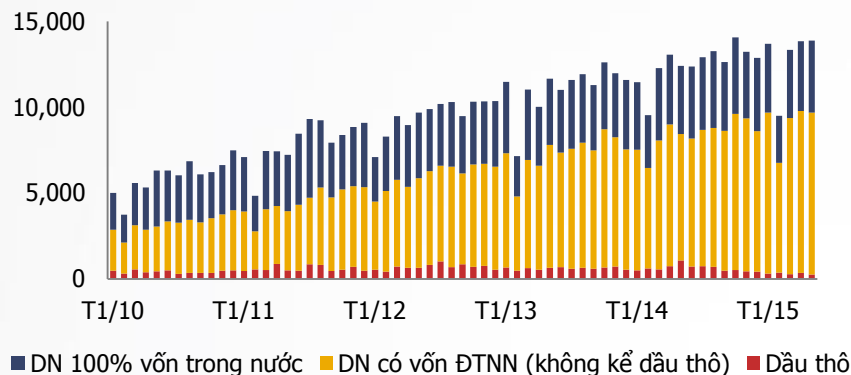
Tính chung 05 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ ước đạt 1,304.5 nghìn tỷ đồng, tăng 9.1% so với cùng kỳ, loại trừ yếu tố giá tăng 8.2%, cao hơn mức tăng của cùng kỳ 2 năm gần đây (năm 2014 là 6.0%, năm 2013 là 4.8%).

Mức tăng mạnh nhất đến từ doanh thu bán lẻ hàng hóa (chiếm 76.5% tổng mức bán lẻ) khi tăng 0.9% so với tháng trước và tăng 11.8% so với cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, doanh thu bán lẻ từ nhóm hàng ô tô tăng đến 34.8%, doanh thu từ phương tiện đi lại tăng 13%.

Trong khi đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ăn uống (chiếm 11.2%) tăng 3.4% so với tháng trước và tăng nhẹ 0.2% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành (chiếm 0.8%) chỉ tăng 0.3% so với tháng trước và giảm 13.2% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác (chiếm 11.6%) giảm 2.6% so với tháng trước và tăng 4.4% so với cùng kỳ.

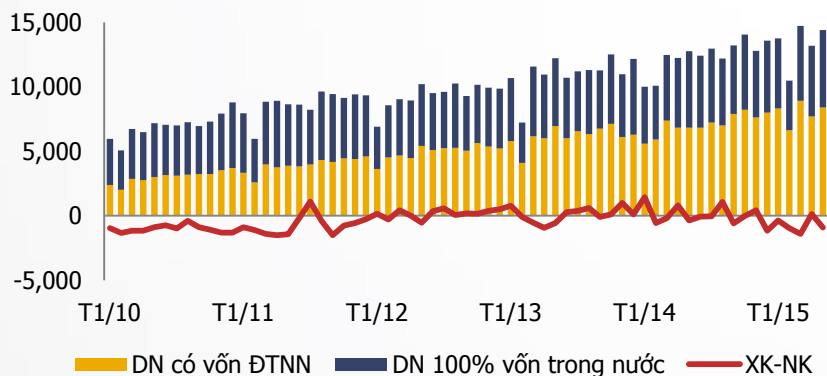
Điểm đáng lưu ý là lượng khách quốc tế đến Việt Nam sụt giảm nhiều trong 05 tháng đầu năm với ước chỉ đạt gần 3.3 triệu lượt, giảm 12.6% so với cùng kỳ năm 2014.

XUẤT KHẨU THEO THÁNG (TRIỆU USD)



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

NHẬP KHẨU THEO THÁNG (TRIỆU USD)



Nguồn: Tổng Cục Thống kê

Xuất khẩu tháng 5 ước đạt 13.5 tỷ USD, tăng 1.1% so với tháng trước. Tính chung 05 tháng đầu năm, xuất khẩu ước đạt 63.2 tỷ USD, tăng 7.3% so với cùng kỳ năm 2014.

Mặt hàng có Kim ngạch xuất khẩu (KNXK) tăng cao: Điện thoại các loại và linh kiện +18.5%; điện tử, máy tính và linh kiện +59.7%; giày dép +19.5%; túi xách, vali, mũ, ô dù +18.2%; hạt điều +25.6%...

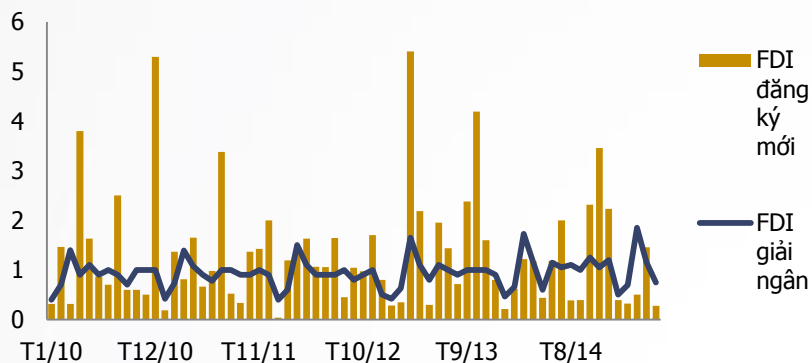
Mặt hàng có KNXK giảm mạnh: Cà phê (-38.2%), gạo (-10.7%), than đá (-65.3%), dầu thô (-53.5%), xăng dầu (-55%), sắt thép (-15.3%).

Nhập khẩu tháng 5 ước đạt 14.4 tỷ USD, tăng 9.1% so với tháng trước. Tính chung 05 tháng đầu năm, nhập khẩu ước tính đạt 66.2 tỷ USD, tăng 15.8% so với cùng kỳ năm 2014.

Mặt hàng có Kim ngạch nhập khẩu (KNNK) tăng cao: Ô tô +94.4%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác +35.9%; điện tử, máy tính và linh kiện +36.9%; điện thoại và linh kiện +27%; sản phẩm chất dẻo +21.5%; thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu +17.8%.

Tháng 4 xuất siêu 148 triệu USD, con số ước tính là nhập siêu 600 triệu USD. Tính chung 05 tháng đầu năm ước nhập siêu 3 tỷ USD, tương đương 4.7% KNXK, trong đó: Khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 7.7 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài xuất siêu 4.7 tỷ USD.

THU HÚT VỐN FDI (TỶ USD)

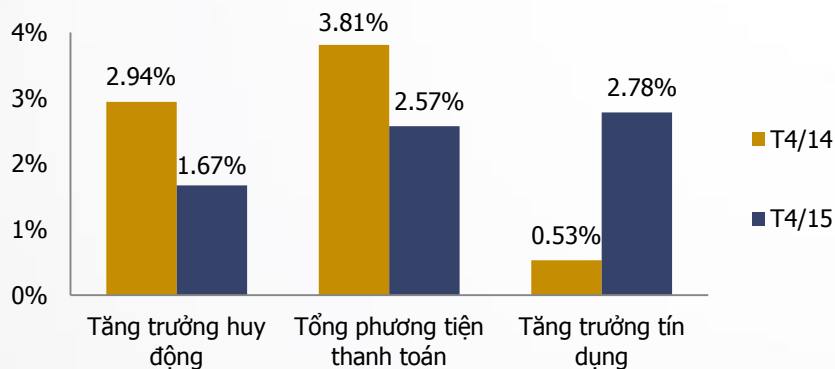


Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài

Tính đến 20/05/2015, cả nước có 592 dự án mới được cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 2.95 tỷ USD, bằng 80.6% so với cùng kỳ 2014. Tính chung cả cấp mới và tăng vốn, FDI đạt 4.29 tỷ USD, bằng 78% so với cùng kỳ, FDI giải ngân đạt 4.95 tỷ USD, tăng 7.6%.

Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút FDI nhiều nhất chiếm 73.4% tổng vốn đăng ký, đứng thứ 2 là lĩnh vực kinh doanh bất động sản chiếm 10.7%, đứng thứ 3 là lĩnh vực bán buôn, bán lẻ, sửa chữa chiếm 5.5%. Theo đối tác đầu tư, Hàn Quốc dẫn đầu vốn đầu tư vào Việt Nam với 25.7%, British Virgin Islands đứng thứ hai với 15.4% và Thổ Nhĩ Kỳ đứng thứ ba với 15.3%, Nhật Bản đứng thứ tư với 10%.

HUY ĐỘNG & TÍN DỤNG SO VỚI CUỐI NĂM TRƯỚC



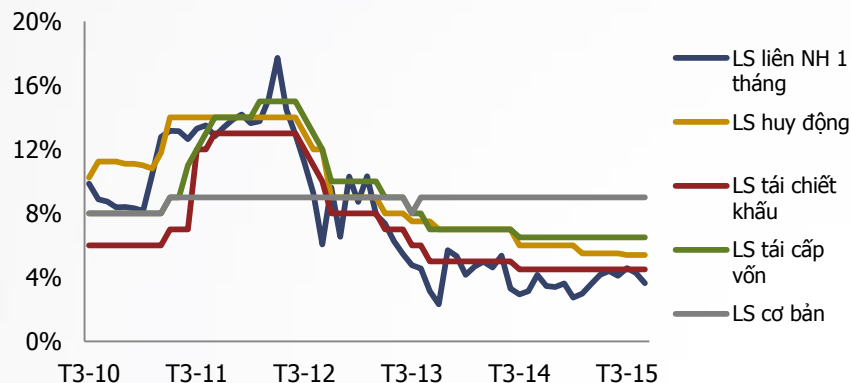
Nguồn: Tổng cục Thống kê, NHNN

Những tháng đầu năm, tín dụng tăng trưởng nhanh trong khi tổng phương tiện thanh toán và huy động vốn có dấu hiệu chậm lại.

Cụ thể, báo cáo từ Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, tín dụng đối với toàn nền kinh tế đến 20/5 ước tăng 4.26%, trong khi cùng kỳ năm 2014 chỉ tăng 1.11%.

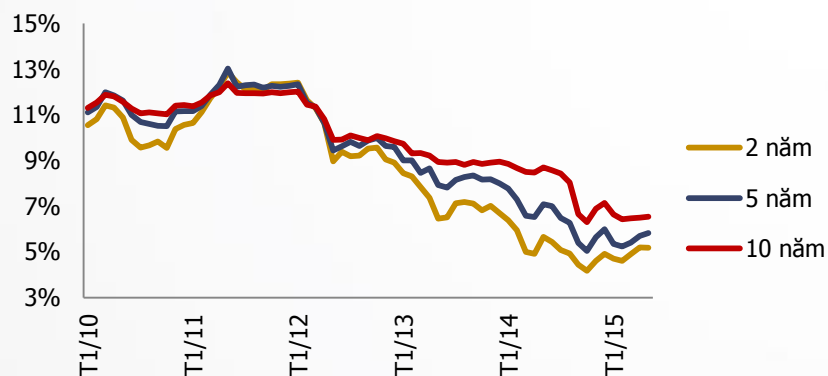
Những thống kê trước đó, tính đến 20/4, tăng trưởng tín dụng tăng 2.78% (cùng kỳ năm 2014 tăng 0.53%), tổng phương tiện thanh toán tăng 2.57% (cùng kỳ năm 2014 tăng 3.81%), số dư tiền gửi của khách hàng tại các TCTD ước tăng 1.67% (cùng kỳ năm 2014 tăng 2.94%).

DIỄN BIẾN LÃI SUẤT



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước

LÃI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ CÁC KÌ HẠN



Nguồn: HNX, VBMA

Số liệu từ NHNN, hiện lãi suất huy động và cho vay tương đối ổn định, tuy nhiên lãi suất đang chịu sức ép tăng do huy động của hệ thống TCTD tăng chậm hơn cho vay.

Mặt bằng lãi suất huy động VNĐ phổ biến ở mức 4.5-5.4%/năm kỳ hạn 1 đến dưới 6 tháng; 5.4-6.5%/năm kỳ hạn 6 đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6.4-7.2%/năm. Mặt bằng lãi suất cho vay VNĐ ở mức 6-7% đối với ngắn hạn ở các lĩnh vực ưu tiên; các lĩnh vực sản xuất thông thường là 7-9% đối với ngắn hạn và 9.3-11% đối với trung và dài hạn.

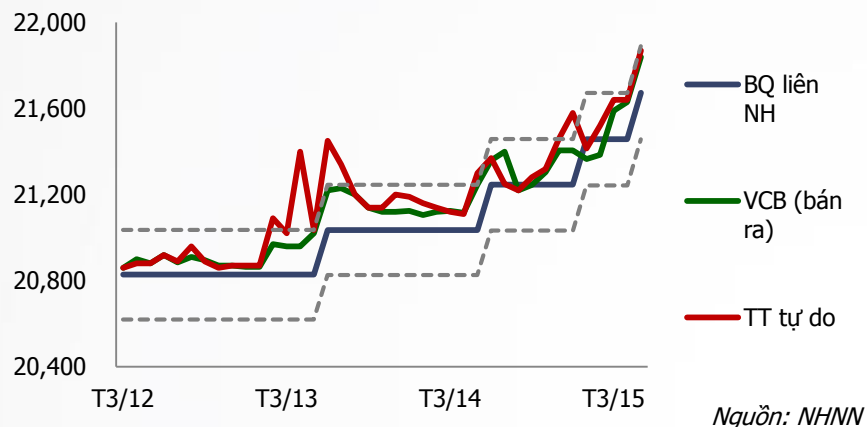
Thị trường liên ngân hàng, lãi suất có xu hướng giảm mạnh ở hầu hết các kỳ hạn, thanh khoản trong hệ thống ngân hàng được đảm bảo.

Tháng 5/2015, thị trường trái phiếu sơ cấp huy động được hơn 3.8 nghìn tỷ đồng, giảm hơn 55% so với tháng trước. Tuy nhiên, giá trị giao dịch thị trường thứ cấp đạt 91 nghìn tỷ đồng, tăng 15.6% so với tháng 4 vừa qua.

Tỷ lệ trúng thầu/gọi thầu thị trường sơ cấp đạt 18.4%, giảm rõ rệt so với tỷ lệ 41.6% của tháng 4. Lãi suất trúng thầu tăng ở các kỳ hạn 5 năm và 15 năm.

Bên cạnh đó, khối ngoại chuyển sang mua ròng trên thị trường thứ cấp với tổng khối lượng 2,227 tỷ đồng, đảo chiều so với tháng 4 (bán ròng hơn 1,700 tỷ đồng). Lợi suất giao dịch cuối tháng 5 đã tăng ở hầu hết các kỳ hạn.

DIỄN BIẾN TỶ GIÁ

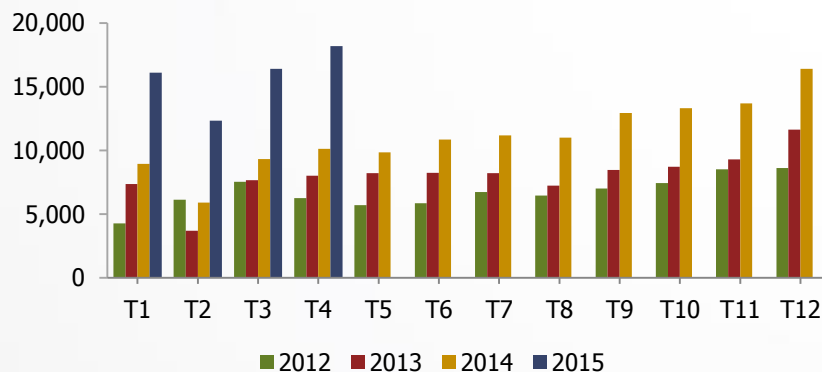


Trong bối cảnh tỷ giá tăng nóng, vào ngày 7/5 vừa qua NHNN đã đột ngột điều chỉnh tăng tỷ giá Bình quân liên ngân hàng thêm 1% từ 21,458 đồng lên 21,673 đồng. Đây là lần điều chỉnh thứ hai trong năm và theo đó NHNN đã sử dụng hết dư địa tăng tỷ giá 2% cho cả năm 2015 theo tuyên bố trước đó.

Động thái tăng tỷ giá này được xem là kịp thời, giúp hỗ trợ xuất khẩu và hạ nhiệt nhập khẩu. Tuy nhiên, sức nóng của thị trường ngoại hối sau đó vẫn chưa dịu đi.

Tính đến thời điểm cuối tháng 05, tỷ giá bán USD của VCB ở mức 21,840 đồng/USD (chỉ còn cách trần 50 đồng) và ở mức 21,870 đồng/USD trên thị trường tự do.

DOANH SỐ BÁN XE CỦA CÁC THÀNH VIÊN VAMA



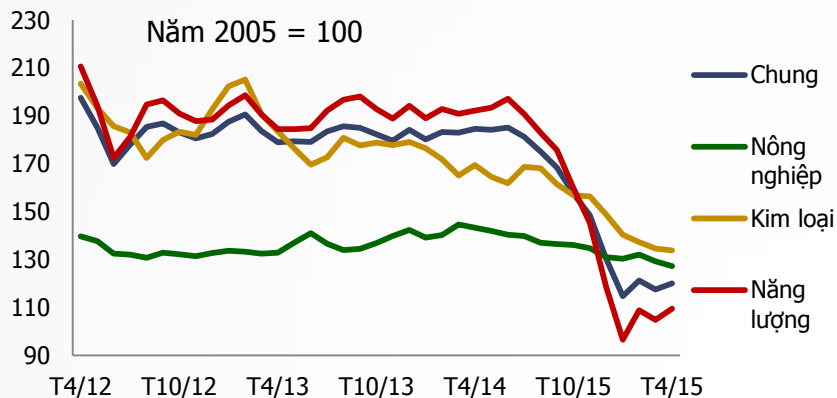
Nguồn: VAMA

Theo VAMA, trong tháng 04/2015 doanh số bán hàng của toàn thị trường đạt 18,178 chiếc, tăng 11% so với tháng trước và tăng đến 60% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, lượng xe du lịch đạt 9,423 chiếc, tăng 0.1% so với tháng trước và lượng xe thương mại đạt 8,755 chiếc, tăng 25%. Đáng chú ý, sau khi giảm trong tháng 3, sản lượng xe nhập khẩu nguyên chiếc tăng trở lại khi đạt 4,198 chiếc, tăng 19% so với tháng trước; xe lắp ráp trong nước đạt 13,980 chiếc, tăng 9%.

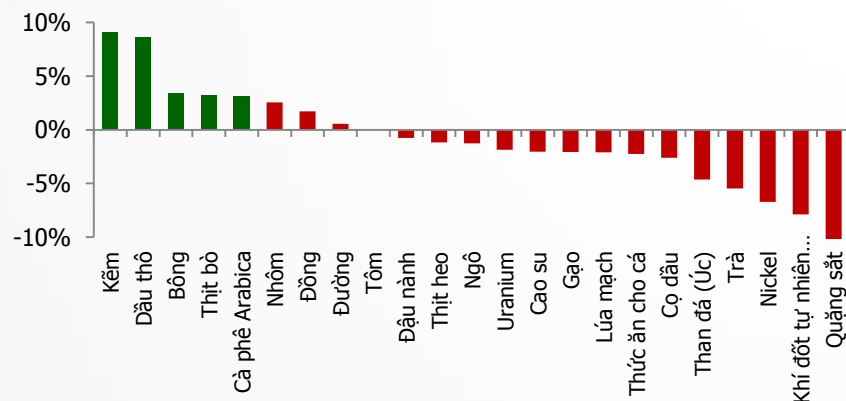
Tính chung 04 tháng đầu năm, doanh số toàn thị trường đạt 66,885 chiếc, tăng 62% so với cùng kỳ năm trước.

CHỈ SỐ GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI



Nguồn: IMF

BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ MỘT SỐ HÀNG HÓA THÁNG 4



Nguồn: IMF, VFS tổng hợp

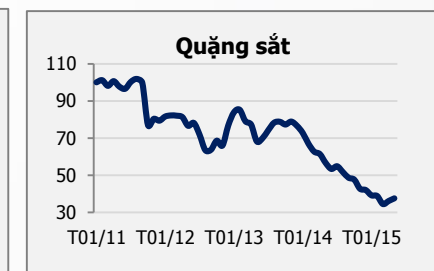
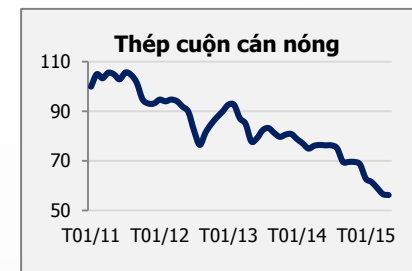
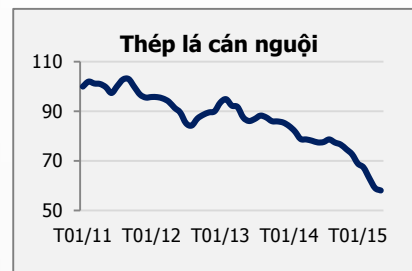
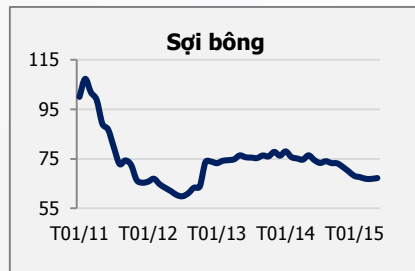
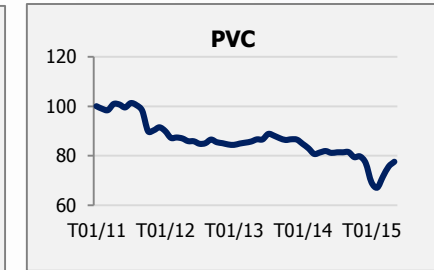
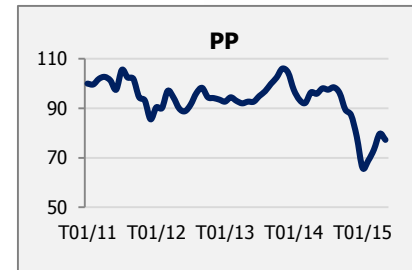
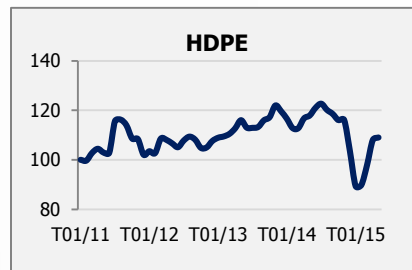
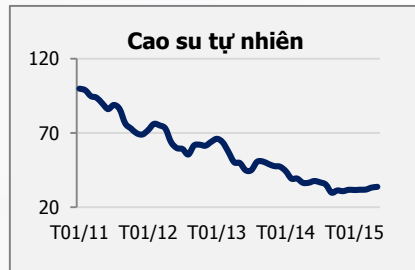
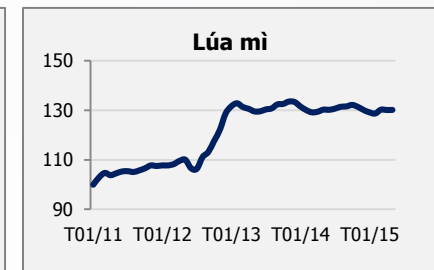
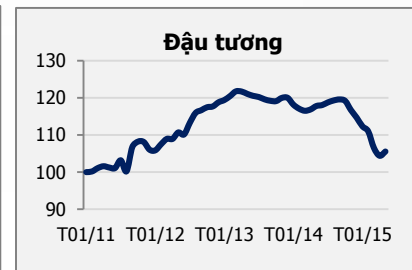
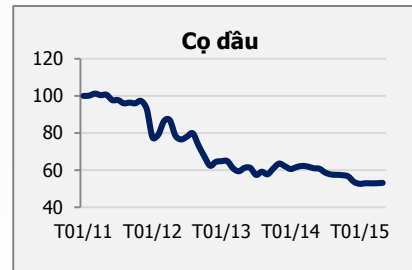
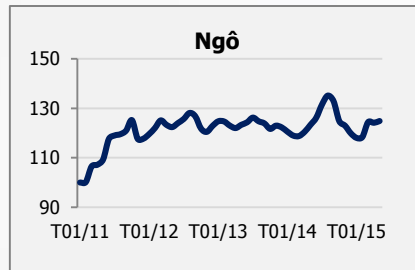
Theo số liệu từ IMF, chỉ số giá cả hàng hóa tháng 4/2015 đạt mức tăng 2.4% sau đợt suy giảm 2.8% trong tháng 3. Sự đảo chiều này phần lớn là do tác động tăng ở giá hàng hóa nhóm năng lượng (+3.8%), lên mức cao nhất kể từ đầu năm. Trong khi đó, giá nhóm hàng hóa nông nghiệp và kim loại tiếp tục giảm với mức độ thấp hơn trong tháng 3.

Sự tăng giá ở nhóm năng lượng chủ yếu do giá dầu thô đã quay đầu tăng 13.3% trong tháng 04, trung bình ở mức 54.5 \$/thùng, mức cao nhất kể từ cuối năm 2014. Nguyên nhân do nguồn cung bị ảnh hưởng bởi bất ổn chính trị tại Trung Đông, Bắc Phi cũng như tiết giảm ở Mỹ. Trong khi đó, giá khí đốt tự nhiên ở Mỹ đã giảm 7.1% trong tháng 04 và than đá giảm 3.9% khi nhu cầu sử dụng giảm theo mùa.

Giá hàng hóa nông nghiệp giảm 0.8% trong tháng 04, là tháng giảm thứ 11 liên tiếp tuy nhiên mức giảm đã thu hẹp so với tháng trước. Một số mặt hàng giảm là cọ dầu (-3%), thức ăn cho cá (-2%), gạo (-2%), cao su (-2%), trong khi tăng ở bông (+3%), thịt bò (+3%), đường (+1%)...

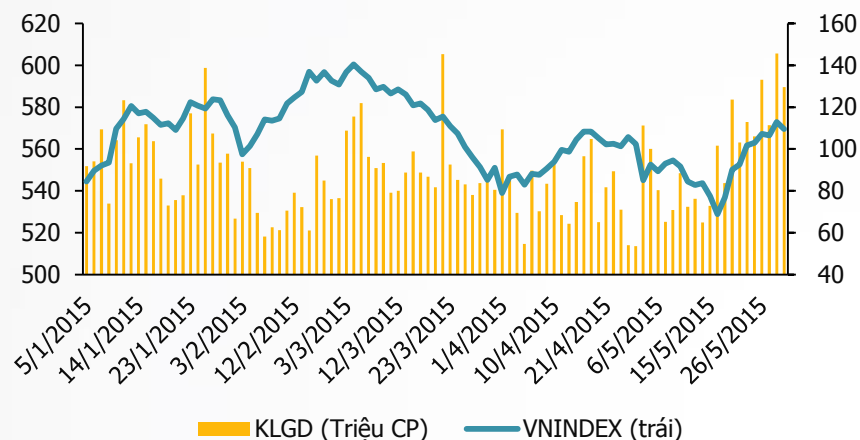
Giá hàng hóa kim loại giảm 0.6% trong tháng 04, là tháng giảm thứ 9 liên tiếp với mức giảm đã yếu hơn so với tháng trước. Trong đó, mức giảm khá lớn ở quặng sắt (-10%), nikel (-7%) trong khi tăng ở chì (+12%), kẽm (+9%), uranium (+3%) và đồng (+2%).

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ GIÁ MỘT SỐ HÀNG HÓA THẾ GIỚI THÁNG 5 (NĂM 2010=100)

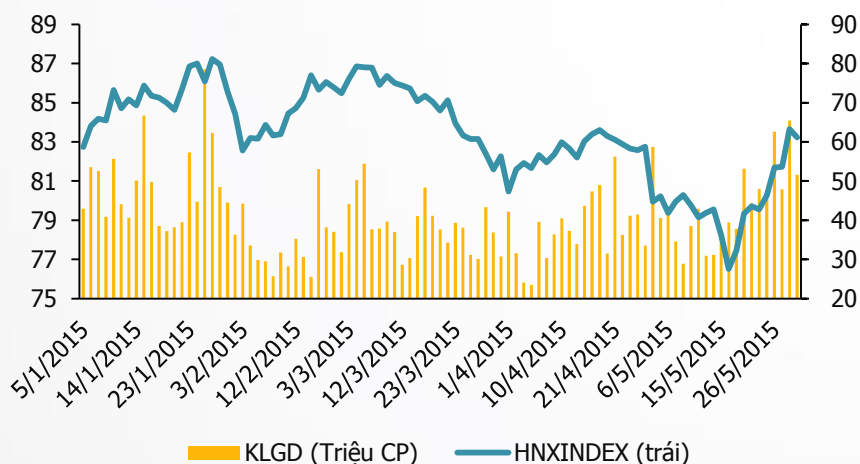


Nguồn: Index Mundi, VFS tổng hợp

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ VNINDEX



BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ HNXINDEX

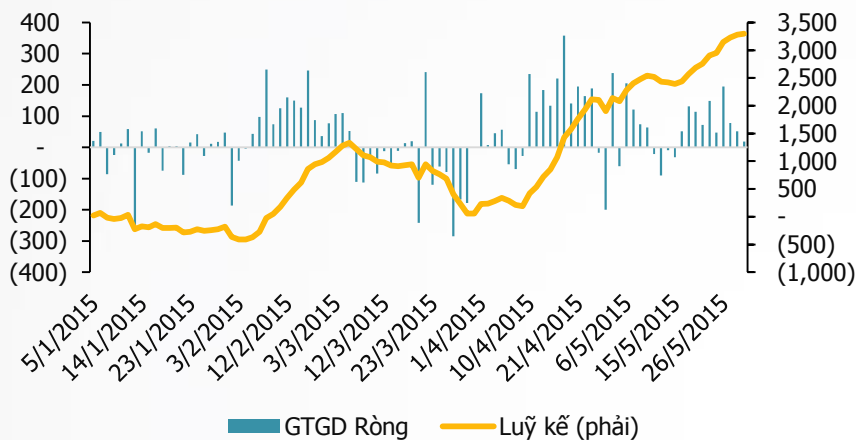


Thị trường chứng khoán trong tháng 5 biến động khá mạnh với hai giai đoạn tăng giảm trái chiều.

Hai tuần đầu tháng, thị trường chứng kiến những phiên giảm điểm mạnh cùng tâm lý khá hoang loạn của nhà đầu tư với những thông tin liên quan đến giàn khoan COSL Prospector của Trung Quốc và tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khi thị trường bước vào tháng "Sell in May". VNINDEX và HNXINDEX chạm đáy vào ngày 18/05 ở mức 528.95 điểm và 76.51 điểm, tương đương mức giảm 5.95% và 7.54% so với thời điểm cuối tháng trước. Sau đó, thị trường hồi phục mạnh trở lại đi kèm thanh khoản cải thiện và tâm lý khá hưng phấn của nhà đầu tư với những thông tin xung quanh việc nới room và việc ký kết các hiệp định thương mại tự do. Đóng cửa phiên giao dịch cuối tháng 5, VNINDEX và HNXINDEX lần lượt đạt 569.56 và 82.23 điểm, mặc dù chỉ tăng 1.27% và 0.58% so với cuối tháng trước, nhưng đã tăng 7.68% và 8.78% so với mức đáy xác lập vào ngày 18/05.

Thanh khoản trung bình tháng 5 đạt 1,374.1 tỷ đồng/phiên trên HSX và 488.1 tỷ đồng/phiên trên HNX, tăng lần lượt 8.6% và 2.5% so với thanh khoản trung bình tháng trước. Đặc biệt, giai đoạn thị trường hồi phục trong nửa cuối tháng, thanh khoản cải thiện mạnh với giá trị giao dịch trung bình trên 1,600 tỷ đồng/phiên trên HSX và 540 tỷ đồng/phiên trên HNX.

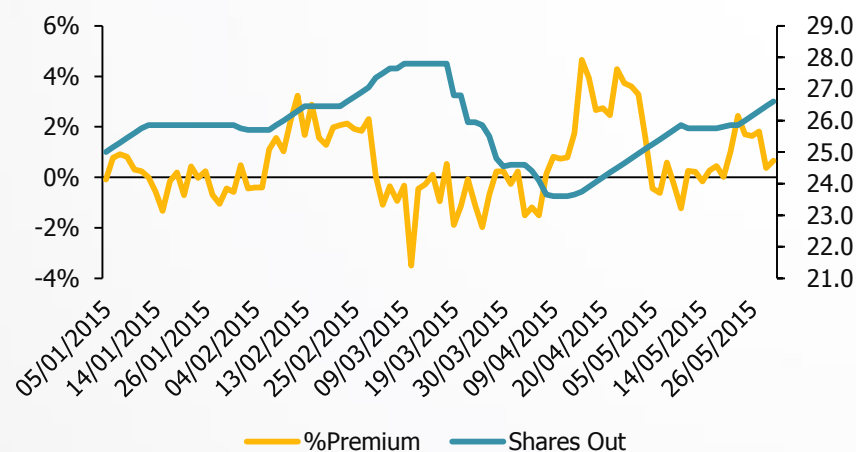
GAO DỊCH KHỐI NGOẠI (TỶ ĐỒNG)



Khối ngoại tiếp tục mua ròng 1,394 tỷ đồng trên cả 2 sàn trong tháng 5, giảm 24.4% so với giá trị mua ròng tháng trước, nâng tổng mức mua ròng lũy kế từ đầu năm lên mức 3,296 tỷ đồng. Họ giảm dần lượng mua ròng và quay sang bán ròng trong 2 tuần đầu tháng 5, cùng với giai đoạn thị trường sụt giảm. Các quỹ ETF cũng không huy động được thêm vốn trong giai đoạn này.

Sau đó, cùng với giai đoạn hồi phục của thị trường, khối ngoại quay lại mua ròng trong 2 tuần cuối tháng. Mặc dù vậy, giá trị mua ròng không thực sự cao so với giai đoạn trước đó và đang giảm dần trong những phiên giao dịch cuối tháng.

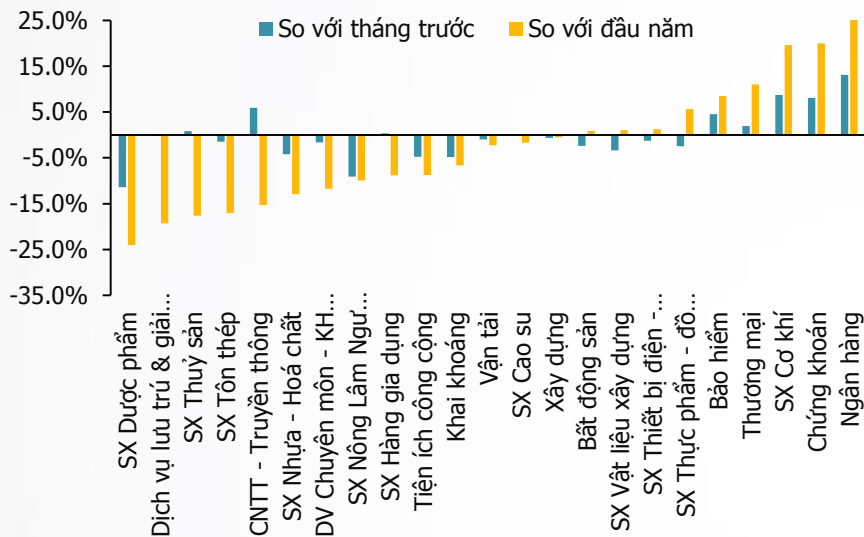
DÒNG TIỀN VÀO QUỸ VNM ETF



TOP 5 cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh nhất trong tháng bao gồm HHS (204.5 tỷ), VCB (164.9 tỷ), SSI (143.3 tỷ), CTG (131.2 tỷ), MSN (114.8 tỷ). Trong khi đó, TOP 5 cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất trong tháng bao gồm: VIC (-169.6 tỷ), HPG (-112.5 tỷ), HAG (-68.7 tỷ), DXG (-39.3 tỷ) và SBT (-38.1 tỷ).

Trong tháng, Quỹ VNM ETF huy động được thêm 1,650,000 chứng chỉ quỹ, tương đương khoảng 26 triệu USD. Trong khi đó, quỹ FTSE trong tháng giảm 465,000 chứng chỉ quỹ, tương đương 9.79 triệu USD.

BIẾN ĐỘNG THEO NHÓM NGÀNH SO VỚI THÁNG TRƯỚC



Ngân hàng (+13.1%), Sản xuất cơ khí (+8.7%) và Chứng khoán (+8.1%) là những ngành có mức tăng giá mạnh nhất trong tháng 5. Trong khi đó, Sản xuất dược phẩm (-11.4%), Sản xuất Nông Lâm Ngư Nghiệp (-9.1%) là những ngành có mức độ giảm điểm mạnh nhất trong tháng.

So với đầu năm, Ngân hàng vẫn là ngành tăng giá mạnh nhất, với mức tăng 40.3%. Tiếp theo là ngành Chứng khoán (+20%), Sản xuất Cơ khí (+19.6%). Các ngành giảm mạnh nhất so với đầu năm bao gồm: Sản xuất dược phẩm (-24.1%), Dịch vụ lưu trú & giải trí (-19.3%), Sản xuất thủy sản (-17.6%), Sản xuất tôn thép (-17%)...

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 6/2015

Sau giai đoạn phục hồi mạnh cuối tháng 5, thị trường bước vào tháng 6 với những phiên giao dịch giằng co trên cả 2 sàn. Áp lực điều chỉnh diễn ra khá mạnh ở nhóm những cổ phiếu đã tăng mạnh trong giai đoạn trước đó như Ngân hàng, cơ khí... Tuy vậy, với phiên tăng điểm mạnh kèm thanh khoản tăng trở lại cuối tuần qua, tâm lý thị trường đang dần ổn định và tích cực trở lại.

Chúng tôi cho rằng, trong ngắn hạn, thị trường sẽ tiếp tục giao dịch giằng co trong khoảng 2 – 3 tuần đầu tháng 6 do áp lực điều chỉnh và chưa có nhiều thông tin đủ tích cực tác động đến thị trường. Sau giai đoạn này, những thông tin vĩ mô liên quan đến tăng trưởng GDP quý 2, PMI, tăng trưởng tín dụng... và kết quả kinh doanh Quý 2 của các doanh nghiệp dần hé lộ kỳ vọng sẽ tiếp tục tác động tích cực, giúp thị trường bút phá.

Tâm điểm của thị trường trong tháng 6 sẽ là hoạt động Review định kỳ của 2 quỹ ETF ngoại. Ngày 5/6 vừa qua, Quỹ FTSE đã công bố kết quả Review với việc loại cổ phiếu PPC và thêm vào cổ phiếu STB. Sau đó một tuần, Quỹ VNM sẽ công bố kết quả. Theo dự báo của VFS Research, Quỹ này sẽ loại cổ phiếu OGC và không thêm mới cổ phiếu nào. Chúng tôi cho rằng, hoạt động này sẽ chỉ tác động cục bộ lên một số mã được thêm vào hay loại ra khỏi danh mục.

THANK YOU

Huỳnh Ngọc Thương

Trưởng Phòng Phân tích Đầu tư
thuong.huynh@vfs.com.vn

Phan Minh Đức

Chuyên viên Phân tích Cao cấp
duc.phan@vfs.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Thủy

Chuyên viên Phân tích
thuy.nguyentn@vfs.com.vn

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 3, 117-119 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM
T - +084 (0) 8 6255 6586
F - +084 (0) 8 6255 6580

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 10, 21 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội
T - +84 (0) 4 3822 3566
F - +84 (0) 4 3726 4936

Khuyến cáo: Báo cáo này phục vụ cho mục đích tham khảo thông tin, khách hàng không nên xem đây là hướng dẫn mua hoặc bán cổ phiếu. VFS không đảm bảo tính chắc chắn và không chịu trách nhiệm khi khách hàng sử dụng báo cáo cho hoạt động đầu tư của mình.